

PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM QUYỀN CỦA TRẺ EM ĐỐI VỚI HÌNH ẢNH CÁ NHÂN TRÊN MẠNG XÃ HỘI BẰNG THIẾT CHẾ GIA ĐÌNH

TRẦN MINH TRANG*

Bài viết phân tích quy định của pháp luật về bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân và làm rõ bản chất của mạng xã hội, những ảnh hưởng của mạng xã hội đối với việc bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trong thời kỳ công nghệ siêu kết nối¹ hiện nay; chỉ ra những hạn chế của pháp luật Việt Nam trong việc bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân bằng thiết chế gia đình; đồng thời, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật để kiểm soát các trang mạng xã hội và nâng cao ý thức, trách nhiệm của gia đình để bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội.

Từ khóa: Bảo đảm quyền; hình ảnh trẻ em; mạng xã hội; thiết chế gia đình.

The article analyzes legal provisions on safeguarding children's rights to their personal images and clarifies the nature of social media as well as its impacts on ensuring these rights in the current era of hyper-connected technologies. The article identifies shortcomings in Vietnamese law in safeguarding children's rights to personal images through the family institution. It also proposes several solutions to improve the legal framework for controlling social media platforms and to enhance family awareness and responsibility in safeguarding children's rights to their personal images on social media.

Keywords: Safeguarding rights; children's images; social media; family institution.

NGÀY NHẬN: 08/10/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/11/2025

NGÀY DUYỆT: 16/12/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.359.2025.1379>

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh mạng xã hội phát triển mạnh mẽ, việc đăng tải và chia sẻ hình ảnh trẻ em trở thành thói quen phổ biến của nhiều gia đình. Tuy nhiên, đã có những hệ lụy nghiêm trọng, như: xâm phạm quyền riêng tư, bị khai thác trái phép hoặc thậm chí trở thành mục tiêu của các hành vi quấy rối, lạm dụng. Thông tin cá nhân của trẻ em dễ dàng bị rao bán, từ tên tuổi, lớp, trường,

số điện thoại phụ huynh đến địa chỉ nhà, học lực, thậm chí cả thu nhập gia đình. Những dữ liệu cần được bảo mật tuyệt đối lại đang bị công khai trên Facebook, Zalo, Telegram, TikTok².

Pháp luật Việt Nam hiện hành đã có những quy định về quyền riêng tư của trẻ em, như: danh dự, nhân phẩm, uy tín; bí

* NCS của Trường Đại học Luật Hà Nội

mật thư tín, điện thoại, điện tín; đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình của trẻ em nhưng chưa có quy định trực tiếp và cụ thể về quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân một yếu tố quan trọng của quyền riêng tư. Vì vậy, qua việc phân tích để làm rõ thực trạng quy định hiện hành về quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân, tác giả đưa ra một số giải pháp, trong đó nhấn mạnh vai trò của gia đình trong việc bảo vệ và thực thi quyền này.

2. Mạng xã hội và những ảnh hưởng đối với hình ảnh trẻ em được đăng tải

Theo quy định tại khoản 1 Điều 32 *Bộ luật Dân sự* năm 2015, cá nhân có quyền đối với hình ảnh của mình và việc sử dụng hình ảnh cá nhân phải được người đó đồng ý, trừ các trường hợp luật có quy định khác. Khi chủ thể là trẻ em, quyền đối với hình ảnh cá nhân mang những đặc điểm riêng do trẻ em là nhóm đối tượng cần được ưu tiên bảo vệ. Vì vậy, quyền đối với hình ảnh cá nhân của trẻ không chỉ do chính các em nắm giữ mà trong trường hợp các em chưa đủ nhận thức, quyền này sẽ do cha mẹ, người giám hộ hoặc người thân thích thay mặt thực hiện quyền.

Theo Điều 16 *Công ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em* (CRC) mà Việt Nam là thành viên, trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi mọi sự can thiệp tùy tiện hoặc bất hợp pháp vào đời sống riêng tư, gia đình, danh dự và hình ảnh cá nhân. Tại khoản 11 Điều 6 *Luật Trẻ em* năm 2016 ghi nhận: “Trẻ em có quyền được bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình”; Điều 33 *Bộ luật Dân sự* năm 2015, hình ảnh cá nhân được xem là đối tượng được pháp luật bảo vệ tương tự như danh dự, nhân phẩm, uy tín.

Hiện nay, thuật ngữ thiết chế gia đình được hiểu là một tập hợp các quy tắc, chuẩn mực điều chỉnh các mối quan hệ xã hội phát sinh từ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng. Trong bối cảnh việc chia sẻ hình ảnh trẻ em

trên mạng xã hội đã trở thành một hiện tượng phổ biến thì thiết chế gia đình đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm quyền hình ảnh của trẻ em trên mạng xã hội.

Theo quy định tại khoản 25 Điều 2 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024, mạng xã hội là “hệ thống thông tin được thiết lập trên nền tảng trang thông tin điện tử hoặc ứng dụng trên mạng, cung cấp các dịch vụ, công cụ cho phép người sử dụng dịch vụ cung cấp, trao đổi, tương tác, chia sẻ thông tin với nhau”. Vì vậy, mạng xã hội không đơn thuần là nơi lưu trữ và trình bày dữ liệu mà đóng vai trò là môi trường tương tác, giúp người dùng chủ động tiếp cận, chia sẻ và trao đổi thông tin.

Mặc dù, những lợi ích “không thể thay thế” được của internet, môi trường mạng là một phần tất yếu của sự sống, của kinh tế - xã hội³. Tuy nhiên, việc đăng tải hoặc chia sẻ hình ảnh trẻ em cũng mang lại không ít những ảnh hưởng đối với trẻ em, như: thu hút tội phạm “săn lùng trẻ em”⁴; tạo ra áp lực lớn đối với học sinh thông qua việc so sánh bản thân với người khác dựa trên số lượng lượt thích, bình luận, từ đó, trẻ em có thể nảy sinh cảm giác tự ti nếu không nhận được sự tương tác như mong muốn, hoặc hình thành những suy nghĩ lệch lạc về giá trị bản thân, ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển nhân cách.

3. Quy định của pháp luật về bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội bằng thiết chế gia đình

Pháp luật về bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội bằng thiết chế gia đình là hệ thống các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm thiết lập cơ chế và tạo ra điều kiện cần thiết để gia đình thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc bảo vệ, quản lý và tôn trọng quyền của trẻ em đối với hình

ảnh cá nhân. Có thể nhận diện các quy phạm pháp luật bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân bằng thiết chế gia đình thành ba nhóm:

Một là, ghi nhận quyền của cha mẹ, người giám hộ, người đại diện đối với hình ảnh cá nhân của trẻ em trên mạng xã hội.

Bộ luật Dân sự năm 2015 đóng vai trò là văn bản pháp luật nền tảng, theo đó, cá nhân có quyền đối với hình ảnh của mình, việc sử dụng hình ảnh của cá nhân phải được người đó đồng ý (khoản 1 Điều 32). Quy định này là cơ sở để cha mẹ, người giám hộ, người đại diện thay mặt trẻ đồng ý hoặc từ chối việc đăng tải hình ảnh trẻ em lên mạng xã hội.

Điều 21 Luật Trẻ em năm 2016 quy định về quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, theo đó, trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình. Việc thu thập, lưu giữ, sử dụng, công bố thông tin, hình ảnh liên quan đến trẻ em phải có sự đồng ý của trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên và của cha mẹ, người giám hộ.

Từ Điều 33 - 37 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em, các quy định này nhấn mạnh trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, bảo đảm sự an toàn và quyền lợi của trẻ em; đồng thời, yêu cầu các biện pháp hỗ trợ và can thiệp kịp thời khi có hành vi xâm hại.

Hai là, quy định trách nhiệm, nghĩa vụ của cha mẹ, người giám hộ, người đại diện.

Trách nhiệm của gia đình trong việc thực hiện quyền trẻ em được quy định tại Điều 70, 75 Điều Luật Trẻ em năm 2016. Theo đó, cha mẹ và người giám hộ có trách nhiệm chính trong việc bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tạo điều kiện để trẻ em thực hiện đầy đủ quyền và bổn phận.

Tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em, trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ và cá nhân tham gia hoạt động trên môi trường mạng xóa bỏ các thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em để bảo đảm sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em, tuy nhiên, chỉ tác động đến các thương hiệu, công ty quảng cáo, còn với chính cha mẹ, người giám hộ trẻ em thì tùy thuộc nhận thức của họ. Điều 31 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định hành vi lộ thông tin mà không được sự đồng ý của cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ và trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên thì sẽ bị phạt tiền.

Ngoài ra, Bộ Quy tắc ứng xử về Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng trong Quyết định số 88/QĐ-BTTTT ngày 21/01/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ quy định rõ trách nhiệm của gia đình (Điều 6), từ đó, giúp trẻ em hiện thực hóa quyền trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội.

Ba là, quy định các biện pháp xử lý khi thành viên trong gia đình vi phạm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân.

Mặc dù chưa được quy định thành các quy phạm độc lập trong một văn bản luật chuyên biệt nào nhưng quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân đã được bảo đảm thông qua việc lồng ghép và áp dụng các quy định chung của pháp luật hiện hành.

(1) *Biện pháp hành chính:* phạt tiền được áp dụng đối với các hành vi trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình nếu có hành vi tiết lộ hoặc phát tán tư liệu, tài liệu thuộc bí mật đời tư của thành viên gia đình nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm (khoản 2 Điều 54 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021); bên

cạnh hình thức phạt tiền, còn các biện pháp bắt buộc, như: buộc gỡ bỏ, thu hồi, tiêu hủy thông tin, dữ liệu vi phạm (Điều 102 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ)...

(2) *Biện pháp tố tụng*: hoạt động tố tụng được thiết kế với các nguyên tắc và thủ tục đặc thù để bảo mật thông tin bao gồm cả hình ảnh của trẻ em trong quá trình tham gia tố tụng. Khoản 3 Điều 103 *Hiến pháp* năm 2013 cho phép Tòa án xét xử kín để bảo vệ bí mật đời tư, trong đó có hình ảnh, bí mật về tình trạng sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc danh tính cá nhân của trẻ em... Theo Điều 13 *Lược đồ pháp luật người chưa thành niên* năm 2024 quy định về bảo đảm giữ bí mật cá nhân phải tôn trọng, bảo vệ trong suốt quá trình tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Đối với Tòa án phải xét xử kín đối với vụ án hình sự có người chưa thành niên bị xâm hại tình dục hoặc trường hợp đặc biệt khác cần bảo vệ người chưa thành niên. Trường hợp người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng tham gia tố tụng thì phải bố trí phòng cách ly hoặc các biện pháp bảo vệ danh tính và hình ảnh của họ.

(3) *Biện pháp dân sự*: trường hợp chính cha mẹ, người giám hộ, người đại diện là người xâm phạm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân thì phát sinh xung đột về lợi ích. Theo Điều 144 *Bộ luật Dân sự* năm 2015 quy định: “Người đại diện không được thực hiện giao dịch dân sự với chính mình hoặc với người thứ ba mà mình cũng là người đại diện của người đó, nếu không được người được đại diện đồng ý”. Khi xảy ra xung đột lợi ích, người đại diện (ở đây là cha mẹ) không còn đủ điều kiện đại diện hợp pháp trong hành vi đó. Trong trường hợp này, trẻ em cần có người đại diện khác để bảo vệ quyền lợi cho mình, ví dụ: ông bà,

người thân khác. Các biện pháp áp dụng bao gồm: buộc chấm dứt hành vi vi phạm (Điều 11); buộc bồi thường thiệt hại (Điều 590).

4. Một số hạn chế

Theo số liệu của Trung tâm quốc gia về trẻ theo em mất tích và bị bóc lột (NCMEC), năm 2023, có khoảng 533.236 báo cáo về hình ảnh, video xâm hại tình dục trẻ em trên mạng liên quan tới Việt Nam - đứng thứ 3 trong khu vực ASEAN, sau Indonesia và Philippines. Con số này là hồi chuông cảnh báo về sự cấp thiết phải bảo vệ trẻ em khỏi các rủi ro trên không gian mạng⁵. Nhiều gia đình hiện nay vẫn chia sẻ hình ảnh của con cái trên các mạng xã hội, như: Facebook, Instagram và các mạng xã hội khác. Hệ thống pháp luật Việt Nam đã ghi nhận quyền hình ảnh cá nhân của trẻ em và các cơ chế bảo đảm nhưng việc áp dụng vào thực tế vẫn còn hạn chế, như:

Thứ nhất, quy định còn chung chung, thiếu tính cụ thể, còn rải rác ở nhiều văn bản khác nhau và chưa có hướng dẫn chi tiết thế nào là “xâm phạm hình ảnh trẻ em” trong trường hợp cha mẹ, người giám hộ, người đại diện hoặc các thành viên khác trong gia đình tự đăng ảnh trẻ em lên mạng xã hội, nhất là khi trẻ em chưa đủ nhận thức để bày tỏ ý kiến. Điều này dẫn đến việc khó khăn trong xác định phạm vi “quyền riêng tư” và “lợi ích tốt nhất của trẻ em”. Ranh giới giữa việc cha mẹ đăng tải hình ảnh của con vì mục đích lưu giữ hay chia sẻ thông tin với việc lạm dụng, làm lộ thông tin cá nhân của trẻ đôi khi rất khó phân định, đặc biệt khi cha mẹ tự nguyện đăng tải.

Thứ hai, thiếu quy định giới hạn hành vi của cha mẹ, chưa quy định ràng buộc nghĩa vụ của cha mẹ trong việc xin ý kiến trẻ trước khi chia sẻ hình ảnh, dù trẻ có thể đủ nhận thức. Ngoài ra, chưa có quy định về chế tài xử lý về trường hợp thành viên trong gia đình xâm phạm đến hình ảnh của trẻ em.

Thứ ba, một số mạng xã hội, như: TikTok, Facebook, YouTube... đã có chính sách cộng đồng quy định cấm đăng tải nội dung gây tổn hại hoặc xâm phạm trẻ em, nhưng trên thực tế, việc giám sát và thực thi các quy định này vẫn còn nhiều bất cập. Cơ chế để trẻ em hoặc người giám hộ phản ánh hành vi xâm phạm hình ảnh trên các nền tảng số hiện nay còn thiếu thân thiện và không dễ tiếp cận, phải trải qua nhiều bước, đối mặt với rào cản ngôn ngữ, kỹ thuật hoặc thủ tục phức tạp.

5. Một số giải pháp

Một là, hoàn thiện quy định pháp luật về bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân.

Cần phải xây dựng một quy phạm pháp luật riêng biệt ghi nhận rõ ràng quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân. Vì vậy, trong Luật Trẻ em năm 2016 và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP cần bổ sung quy phạm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân, để tách riêng biệt so với Điều 32 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đối với nhóm quy phạm quy định về biện pháp xử lý hành vi phạm, cần có cơ chế bảo đảm bằng pháp luật khi cha mẹ, người giám hộ của trẻ em, người thân trong gia đình vẫn “cố tình” sử dụng hình ảnh trẻ em mà chưa tham vấn ý kiến hoặc không vì lợi ích của trẻ em là hành vi lạm dụng quyền đại diện hợp pháp, trong đó cần có quy định để kiểm soát hành vi vượt quá phạm vi đại diện của cha mẹ hoặc người giám hộ trong trường hợp này. Có thể tham khảo Điều 24 Luật Bảo vệ Trẻ em vị thành niên của Trung Quốc (sửa đổi năm 2020), cấm cha mẹ hoặc người thân tranh giành quyền nuôi con bằng cách bắt cóc hoặc giấu trẻ em, đồng thời cho phép Tòa án ban hành lệnh bảo vệ nhân thân, đánh dấu bước tiến quan trọng trong tư duy lập pháp về quyền trẻ em.

Vì vậy, cần thiết lập “Giới hạn pháp lý về quyền đại diện đối với hình ảnh cá nhân của

trẻ em cha mẹ”, trong đó nên quy định các trường hợp bị cấm hoặc giới hạn, sửa đổi, bổ sung Luật Trẻ em và Bộ luật Dân sự theo hướng quy định: hành vi sử dụng hình ảnh cá nhân của trẻ em trên không gian mạng không vì lợi ích tốt nhất của trẻ hoặc không có sự đồng ý (độ tuổi của trẻ em) được xem là vượt quá phạm vi đại diện.

Hai là, hoàn thiện quy định pháp luật về trách nhiệm của gia đình trong bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội.

Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá “lợi ích tốt nhất của trẻ em” để chọn phương án tốt nhất cho trẻ khi có nhiều lựa chọn, nhận diện và xử lý xung đột lợi ích.

Đối với nhóm quy định trách nhiệm, nghĩa vụ của gia đình trong việc bảo đảm quyền của trẻ em đối với hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội, cần bổ sung những quy định về nghĩa vụ bắt buộc thay vì trách nhiệm, như: cấm sử dụng, đăng tải, chia sẻ hình ảnh trẻ em nếu xâm phạm đời sống riêng tư, danh dự, nhân phẩm hoặc ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của trẻ em; nghĩa vụ xin ý kiến của trẻ em từ 7 tuổi trở lên; nghĩa vụ gỡ bỏ hình ảnh khi trẻ em yêu cầu. Theo đó, cần bổ sung quy định vào Nghị định số 130/2021/NĐ-CP khi thành viên trong gia đình không tham vấn ý kiến của trẻ em từ 7 tuổi trở lên trước khi sử dụng hình ảnh của trẻ.

Ba là, bổ sung các quy định pháp luật để kiểm soát các trang mạng xã hội ở Việt Nam và nước ngoài.

Hiện nay, những trang mạng xã hội, như zalo, tinder, lotus... là những nền tảng do Việt Nam phát hành, vì vậy, cần có quy định bổ sung tính năng kiểm duyệt hình ảnh trẻ em, như:

(1) Tính năng không được chia sẻ hình ảnh trẻ em khi không đúng với độ tuổi khi đăng ký tài khoản. Pháp luật quy định cho các mạng xã hội yêu cầu người dùng khai

báo chính xác độ tuổi khi đăng ký tài khoản. Khi khai báo phải chứng minh độ tuổi thông qua căn cước có mã định danh điện tử, để tránh trường hợp những đối tượng này sử dụng deepfake giả mạo hình ảnh. Nếu một người dùng cố gắng đăng tải hoặc chia sẻ hình ảnh trẻ em khi hệ thống nhận diện độ tuổi của họ không khớp, hệ thống có thể đưa ra cảnh báo và yêu cầu người dùng xác minh hoặc cung cấp lý do hợp lý.

(2) Pháp luật cần quy định nghĩa vụ cho các mạng xã hội áp dụng biện pháp kỹ thuật nhận diện hình ảnh trẻ em, như: trí tuệ nhân tạo (AI) và học máy (machine learning là một lĩnh vực thuộc trí tuệ nhân tạo (AI), tập trung vào phát triển các thuật toán cho phép máy tính tự động cải thiện và tăng độ chính xác thông qua kinh nghiệm và dựa trên dữ liệu⁶.

(3) Pháp luật cần có quy định yêu cầu các trang mạng xã hội mặc định giới hạn quyền riêng tư đối với hình ảnh trẻ em, thay vì để người dùng tự cài đặt chế độ, các trang mạng xã hội bắt buộc áp dụng mặc định riêng tư cho mọi hình ảnh có yếu tố nhận diện trẻ em hoặc hiển thị cảnh báo vi phạm nếu người dùng cố tình đặt chế độ công khai. Quy định thời hạn cụ thể để các nền tảng phải xử lý yêu cầu, nếu không xử lý trong thời hạn quy định thì gia đình của trẻ em có hình ảnh bị xâm phạm có quyền được khởi kiện và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với trang mạng xã hội ở nước ngoài, như: Facebook, Instagram, TikTok, YouTube..., cần có quy định pháp luật riêng biệt để kiểm soát về độ tuổi, ngăn chặn việc lan truyền hình ảnh nhạy cảm và gỡ bỏ ngay khi bị vi phạm. Thiết lập đầu mối tại Việt Nam và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền khi có vi phạm. Phải có quy định lưu trữ dữ liệu người dùng Việt Nam tại Việt Nam và đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam.

Bốn là, tăng cường nhận thức cho các thành viên trong gia đình.

Gia đình nên quyết định cẩn thận khi chia sẻ hình ảnh của con/em trên mạng xã hội, thay vì chia sẻ công khai, có thể sử dụng các tính năng chia sẻ riêng tư, chia sẻ giới hạn người xem và giới hạn thời gian xem. Hạn chế đăng tải các hình ảnh nhạy cảm hoặc hình ảnh có thể làm tổn thương đến danh dự, hình ảnh trẻ em trong tương lai.

6. Kết luận

Qua nghiên cứu cho thấy, mạng xã hội vừa tạo cơ hội kết nối, phát triển hình ảnh cá nhân của trẻ em nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức, rủi ro liên quan đến việc bảo mật, quyền riêng tư và quyền kiểm soát hình ảnh của trẻ. Do đó, việc hoàn thiện pháp luật không chỉ tập trung vào việc nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các thành viên gia đình mà còn xây dựng cơ chế kiểm soát và xử lý vi phạm chặt chẽ hơn, đồng thời, phối hợp với các giải pháp công nghệ và chính sách giáo dục để bảo vệ tối ưu quyền lợi của trẻ em. Thiết chế gia đình cần được củng cố và phát huy vai trò trung tâm trong việc định hướng, giám sát và bảo vệ hình ảnh cá nhân của trẻ trên mạng xã hội, góp phần tạo môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho sự phát triển toàn diện của trẻ em □

Chú thích:

1. Tô Văn Hòa, Nguyễn Văn Công (2024). *Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền riêng tư của trẻ em ở Việt Nam trong thế giới siêu kết nối*. Tạp chí Luật học, số đặc biệt tháng 3/2024, tr. 15 - 27.

2. *Thông tin cá nhân học sinh bị rao bán: Tội ác âm thầm*. <https://cand.com.vn>, ngày 03/7/2025.

3, 4. *Tọa đàm Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng*. <https://daibie-unhandan.vn>, ngày 28/4/2023.

5. *Thông cáo báo chí: Ra mắt cuốn Cẩm nang bảo vệ trẻ em trên không gian mạng – năm 2024*. <https://mst.gov.vn>, ngày 19/12/2024.

6. *Machine Learning là gì? Nguyên lý và ứng dụng thực tế của học máy*. <https://vnptai.io>, ngày 03/02/2025.